TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2024/HS-ST
Ngày 26 tháng 7 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đào Văn Đạt.

Các Hội thẩm: Ông Hồ Tiến Dũng.

Bà Trương Thị Bích Hiệp.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Anh Quân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ an tham gia phiên tòa: Ông Vi Ngọc Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 07 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ an xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-HS, ngày 15/07/2024 đối với bị cáo:

Ngô Văn S; sinh năm 1973, Giới tính N; tên gọi khác không, nơi ở hiện tại xóm H, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An;Nghề nghiệp:Lao động tự do;Trình độ học vấn:06/12; quốc tịch Việt Nam;dân tộc kinh; tôn giáo không, con ông Ngô Sỹ L và bà Nguyễn Thị L1;Vợ có ba người: Nguyễn Thị O (đã ly hôn), Nguyễn Thị H (đã ly hôn), Nguyễn Thị L2 (đã ly hôn); Con: có 02 người, lớn nhất 29 tuổi, nhỏ nhất 27 tuổi; Tiền án, tiền sự không; nhân thân: Năm 1997 bị TAND huyện Nghĩa Đàn xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Chống người thi hành công vụ" tại bản án số 27/HSST ngày 02/7/1997, đã được xoá án tích. Năm 2005 bị TAND tỉnh Nghệ an xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" tại bản án số 285/2005/HSST ngày 26/9/2005, đã xoá án tích. Ngày 06/9/2017 bị Công an huyện D, tỉnh Nghệ an xử phạt 4.000.000đ về hành vi gây rối trật tự công cộng và mang theo vũ khí, đã thi hành xong. Năm 2020 bị TAND huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ an xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tại bản án số 06/2021/HSST ngày 28/01/2021, đã xoá án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/04/2024 đến nay có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 20 giờ30 phút, ngày 23 tháng 4 năm 2024, Ngô Văn S đang ở nhà tại xóm H, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An thì lên cơn nghiện ma tuý nên Ngô Văn S đã đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến tạiđoạn đường thuộc xóm H, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Khi đến ngã ba xóm H, xã Đ đoạn giao nhau với Quốc lộ D, S xuống xe đi bộ vào đồi keo thì gặp một người nhìn giống người nghiện ma tuý nên S đã hỏi mua ma tuý của người này.

Sửu được người này bán cho một gói Poletylen màu vàng có chứa hồng phiến với giá là 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Sau khi mua ma tuý S đi bộ ra Quốc lộ D để tìm nơi sử dụng thì bị đội Cảnh sát Hình sự - Kinh tế - Ma tuý thuộc Công an huyện Q tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt giữ. Thu giữ trong tay phải của Ngô Văn S một gói polyetylen màu vàng, bên trong có một gói polyetylen màu xanh có khoá bấm chứa nhiều viên nén màu hồng (nghi là ma tuý). Ngô Văn S khai nhận đó là ma tuý loại Methamphetamine.

Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) phong bì thư được niêm phong, mặt ngoài phong bì ghi "Vật chứng: Vỏ phong bì thư niêm phong, bao gói và 21 (*Hai mươi mốt*) gam các viên nén màu hồng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định thu giữ của Ngô Văn S khi bị bắt quả tang ngày 23/4/2024 tại xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Kết luận giám định số 465/ KL-PC-09 (Đ2-MT) ngày 28/4/2024 của Phòng K - Công an tỉnh N kết luận: "Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Ngô Văn S gửi tới giám định là ma túy; loại Methamphetamine". Số viên nén màu hồng thu giữ của Ngô Văn S có khối lượng là 21,600 gam (Hai mươi mốt phẩy sáu trăm) gam.

Bản cáo trạng số: 45/CT-VKSQH, ngày 06/06/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ an truy tố bị cáo Ngô Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ngô Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

a) Về trách nhiệm hình sự:

- Về hình phạt:Áp dụng điểm g khoản 2 điều 249 BLHS, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS, điều 38 BLHS xử phạt bị cáo từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

b, Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì thư do Công an huyện Q phát hành được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt ngoài phong bì ghi "Vật chứng: Vỏ phong bì thư niêm phong, bao gói và 21 (hai mươi mốt) gam các viên nén màu hồng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định thu giữ của Ngô Văn S khi bắt quả tang ngày 23/4/2024 tại xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo hiện tại không xác định được họ, tên, tuổi nên không có cơ sở xử lý.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội, chứng xác định không có tội.

Lời khai của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định; Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ thì bị cáo phạm tội như sau: Vào hồi 21 giờ 20 phút ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại đoạn đường thuộc xóm H, xã Đ, huyện Q, Công an huyện Q tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Ngô Văn S, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của Ngô Văn S một gói polyetylen màu vàng, bên trong có một gói polyetylen màu xanh có khoá bấm chứa nhiều viên nén màu hồng (nghi là ma tuý). Ngô Văn S khai nhận đó là ma tuý loại M, bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết nhằm mục đích sử dụng. Khối lượng ma tuý là 21,600 (Hai mươi mốt phẩy sáu trăm) gam. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp truy tố bị cáo Ngô Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất của vụ án, đây là một vụ án nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đã xâm phạm vào quy định quản lý chất ma túy của nhà nước. Do đó, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục và góp phần phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo Ngô Văn S không có tiền án, tiền sự, có nhân thân xấu. Bị cáo đã từng bị kết án về tội này, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo tốt trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy là Hê rô in còn lại sau giám định.

[5] Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với Ngô Văn S.

[2] Tuyên bố bị cáo Ngô Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS. Xử phạt bị cáo;

Ngô Văn S: **05** (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 23/4/2024.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 21*(Hai mươi mốt*) gam Methaphetamine còn lại sau giám định. Chi tiết thể hiện ở biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp.

[4] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, bị cáo Ngô Văn S phải chịu án phí HSST là 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận
-PGĐ kiểm tra TA Tỉnh N.
-VKSND huyện Quỳ Hợp.
-VKSND tỉnh Nghệ An.
-Công an huyện Q.
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện Q.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An.
-UBND xã T.
-Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÀO VĂN ĐẠT